

**NGHỊ QUYẾT**  
**Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 14/10/2021**

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng Cao su Đồng Nai.
- Căn cứ quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
- Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng Cao su Đồng Nai, ngày 14/10/2021 về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác 9 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ**

**I/ Sản xuất:**

- Thống nhất nội dung báo cáo về các chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện được trong 9 tháng đầu năm 2021 như sau:
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 116.120.000.000 đồng đạt 58% (kế hoạch năm).
- Lợi nhuận sau thuế ghi nhận hợp nhất: - 463.700.000 đồng; đạt -42% (kế hoạch năm).

**II/ Lao động tiền lương :**

- Tổng số CB.CNV hiện nay: 51 người (tính cả 2 Công ty con)
- Thu nhập bình quân: 9 tháng đầu năm 2021: 5.200.000 đồng/người/tháng

**III/ Chỉ tiêu kế hoạch thực hiện quý IV năm 2021:**

- Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid -19 thời gian qua, thống nhất điều chỉnh kế hoạch doanh thu năm 2021: 135.432.000.000 đồng (bằng 67% so với kế hoạch ban đầu 201.800.000.000 đồng)

- Thống nhất điều chỉnh doanh thu – lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị tính: VNĐ				
STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2021	KẾ HOẠCH 2021 điều chỉnh	TỶ LỆ KH 2021 đc/KH 2021
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>201.800.000.000</b>	<b>135.432.000.000</b>	<b>67%</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	141.600.000	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	201.800.000.000	135.290.400.000	
4	Giá vốn hàng bán	193.480.000.000	127.043.000.000	
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>8.320.000.000</b>	<b>8.247.400.000</b>	<b>99%</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	479.000.000	645.000.000	

7	Chi phí tài chính	250.000.000	624.000.000	
	- Trong đó: chi phí lãi vay	250.000.000	624.000.000	
8	Chi phí bán hàng	-	-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.480.000.000	7.420.000.000	
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>1.069.000.000</b>	<b>848.400.000</b>	<b>79%</b>
11	Thu nhập khác	362.000.000	362.000.000	
12	Chi phí khác	95.000.000	94.000.000	
13	Lợi nhuận khác	267.000.000	268.000.000	
<b>14</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1.336.000.000</b>	<b>1.116.400.000</b>	<b>84%</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	243.000.000	452.000.000	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	
<b>17</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.093.000.000</b>	<b>664.400.000</b>	<b>61%</b>

**- Điều chỉnh phân phối lợi nhuận năm 2021:**

Đơn vị tính: VNĐ

NỘI DUNG	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH 2021	KẾ HOẠCH 2021 điều chỉnh	TỶ LỆ K.Hđc/K.H (%)
Lợi nhuận sau thuế	880.216.227	1.191.100.000	664.400.000	56%
Chia cổ tức	800.000.000	1.040.000.000	640.000.000	62%
Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	-	-
Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	80.216.277	151.100.000	24.400.000	16%
<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>5%</b>	<b>6,5%</b>	<b>4%</b>	<b>62%</b>

- Phân đầu thực hiện doanh thu đến hết quý IV năm 2021: 19,312 tỷ (cộng dồn cả năm: 135,432 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm đã điều chỉnh).

**- IV/ Một số nội dung khác:**

- Thống nhất giao Hội đồng quản trị tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường, để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Thống nhất trình Đại hội cổ đông bất thường điều chỉnh kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận năm 2021 do tình hình dịch Covid -19.

- Hội đồng quản trị đồng ý chọn đơn vị Tư vấn kiểm toán CN Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021.

Nghị quyết này đã được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua. Hội đồng quản trị giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và báo cáo HĐQT tại kỳ họp tiếp theo.

**Nơi nhận:**

- Các TV. HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, HCTH.

**TM. Hội Đồng Quản Trị**  
**Chu Tịch**



**Lê Văn Liêm**